

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **37/2025/DS-ST**

Ngày: 27-03-2025

V/v: “*Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Ân

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Thông;

+ Bà Trần Thị Kim Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Bích Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hà Giang- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 207/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2024, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-DS ngày 10/3/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính T; địa chỉ trụ sở: Tầng 19, Tháp B, Khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc Khu chức năng số 1 - Số 15 đường Trần Bạch Đằng, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Chun Young ILL – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Phùng Minh Đạt; chức vụ: Giám đốc Khối thu hồi nợ.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Lê Đình Minh Toàn, sinh năm 1999; địa chỉ: 81 Nguyễn Trác, phường Hoà Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt. (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- Bị đơn: Ông Hồ Công L, sinh năm 1999; trú tại: Khối phố A (nay là khối phố Ph), phường H, thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/07/2021, Công ty T (Sau đây gọi tắt là “Công ty tài chính S”) và ông Hồ Công L có ký hợp đồng cho vay số 100600629. Theo đó, Công ty T cho ông Hồ Công L vay số tiền 40.000.000 đồng với lãi suất 38%/năm, mục đích vay: mua phương tiện đi lại, loại hình vay: tín chấp (không yêu cầu tài sản đảm bảo). Vào ngày 13/7/2021, Công ty tài chính S đã giải ngân đủ số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*) cho ông Hồ Công L.

Căn cứ quy định của hợp đồng, ông Hồ Công L có nghĩa vụ thanh toán khoản vay bao gồm gốc và lãi trong vòng 36 kỳ vào ngày 16 hàng tháng, số tiền thanh toán mỗi kỳ là 1.885.238 đồng, kỳ đầu tiên vào ngày 16/08/2021 và kỳ cuối cùng vào ngày 16/07/2024. Tính đến nay, ông Hồ Công L đã thanh toán tổng cộng 27 (*Hai mươi bảy*) kỳ với tổng số tiền 50.897.641đ (*Năm mươi triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn, sáu trăm bốn mươi một đồng*). Ông Hồ Công L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, mặc dù Công ty đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện nhưng ông Hồ Công L vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính S.

Vì vậy, Công ty T đề nghị ông Hồ Công L phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 27/3/2025 số tiền tổng cộng là 26.239.748 đồng (*Hai mươi sáu triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn, bảy trăm bốn mươi tám đồng*). Trong đó: nợ gốc 14.548.289 đồng; Nợ lãi trong hạn là 2.408.913; lãi chậm trả 272.472 đồng; nợ lãi quá hạn là 9.010.074 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông L vắng mặt không có lý do nên Toà án không thể tiến hành lấy lời khai và hoà giải.

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa là đúng pháp luật. Bị đơn được tổng đạt thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng không chấp hành đúng về quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T. Buộc bị đơn ông Hồ Công L phải trả cho Công ty T tổng số tiền là 26.239.748 đồng. Trong đó: nợ gốc 14.548.289 đồng; Nợ lãi trong hạn là 2.408.913; lãi chậm trả 272.472 đồng; nợ lãi quá hạn là 9.010.074 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Công ty T khởi kiện đối với ông Hồ Công L về việc yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi theo hợp đồng vay tài sản. Ông L hiện nay đang cư trú tại địa chỉ: khối phố A (*nay là khối phố Ph*), phường H, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn ông Hồ Công L, nhưng ông L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do; người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Công ty T và ông Hồ Công L ký kết Hợp đồng vay tài sản số 100600629 ngày 13/7/2021, số tiền vay 40.000.000 đồng với lãi suất 38%/năm, thời hạn vay 36 tháng, số tiền thanh toán mỗi kỳ là 1.885.238 đồng. Hợp đồng nêu trên được ký kết trên cơ sở tự nguyện, đảm bảo về hình thức, nội dung, điều kiện có hiệu lực của hợp đồng được quy định tại các Điều 117, 398, 401 và 463 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, có đủ cơ sở để xác định ông Hồ Công L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi vay theo Hợp đồng vay tài sản số 100600629 ngày 13/7/2021. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông L mới thanh toán tổng cộng là 27 (*Hai mươi bảy*) kỳ với tổng số tiền 50.897.641 đồng. Tính đến ngày 27/3/2025, ông Hồ Công L còn nợ Công ty T số tiền tổng cộng là 26.239.748 đồng.

Căn cứ Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 99, Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T buộc bị đơn ông Hồ Công L có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ gốc và lãi vay tính đến ngày 27/3/2025 cho Công ty T theo Hợp đồng vay tài sản số 100600629 ngày 13/7/2021, tổng cộng là 26.239.748 đồng (*Hai mươi sáu triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn, bảy trăm bốn mươi tám đồng*). Trong đó: nợ gốc 14.548.289 đồng; Nợ lãi trong hạn là 2.408.913; lãi chậm trả 272.472 đồng; nợ lãi quá hạn là 9.010.074 đồng

[3]. Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T được chấp nhận. Vì vậy, buộc bị đơn ông Hồ Công L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 99, Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty T đối với bị đơn ông Hồ Công L, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”;

Buộc bị đơn ông Hồ Công L có nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ gốc và lãi vay tính đến ngày 27/3/2025 cho Công ty T theo theo Hợp đồng vay tài sản số 100600629 ngày 13/7/2021, tổng cộng là 26.239.748 đồng (*Hai mươi sáu triệu, hai trăm ba mươi chín nghìn, bảy trăm bốn mươi tám đồng*). Trong đó: nợ gốc 14.548.289 đồng; Nợ lãi trong hạn là 2.408.913; lãi chậm trả 272.472 đồng; nợ lãi quá hạn là 9.010.074 đồng. Công ty T phải trả lại các giấy tờ liên quan đến việc vay tài sản cho ông Hồ Công L khi nghĩa vụ thanh toán nợ chấm dứt.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bị đơn ông Hồ Công L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.312.000 đồng (*Một triệu, ba trăm mười hai nghìn đồng*). Hoàn trả lại cho Công ty T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 520.000đ (*Năm trăm hai mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001608 ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

[4] Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Tam Kỳ;
- Cơ quan THADS TP Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án +Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bích Ân